TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Đinh Xuân P, sinh năm 1991 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thùy D và có 02 con; Tiền án:

- Ngày 25/02/2011, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

- Ngày 31/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* và 16 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt Đinh Xuân P phải chấp hành cho cả 2 tội là 32 tháng tù. Ngày 28/3/2024, Đinh Xuân P chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2026 đến ngày 10/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh N; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đinh Văn A, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Đinh Văn N và bà Nghiêm Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/01/2026, Tổ công tác của Công an Phường D, tỉnh Ninh Bình tuần tra, kiểm soát tình hình an ninh trật tự tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Đ, phương D, tỉnh Ninh Bình thấy Đinh Xuân P đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - Air Blade, biển số 29Y7- 521.89 trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện Đinh Xuân P đang cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon trong suốt, kích thước khoảng (04x04)cm, miệng túi có kẹp nhựa, bên trong có chất bột màu trắng. Tại chỗ, Đinh Xuân P khai nhận chất bột màu trắng trong túi nilon là ma tuý, loại Heroin, Phan mua về để sử dụng. Lực lượng Công phường D đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Xuân Phan .

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong bàn tay phải của Đinh Xuân P 01 túi nilon trong suốt, bên trong có chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Air Blade, màu đen, đeo biển số 29Y7-521.89, số khung RLHJFG339L4740894, số máy JF94E - 00G0353; mẫu nước tiểu của Đinh Xuân P, được đựng trong chai nhựa có nắp đậy màu trắng ký hiệu TG01.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Xuân P tại thôn T, xã P, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 429/KL-KTHS ngày 08/01/2026 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,232g (Không phẩy hai trăm ba mươi hai gam) loại Heroine (H).*

Tại Bản kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 08/1/2026 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: *"Có tìm thấy các chất gồm M, Codeine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu TG01 gửi giám định*.

Morphine, C là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin) trong nước tiểu".

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra Đinh Xuân P khai nhận: Ngày 01/01/2026, P điều khiển xe mô tô biển số 29Y7- 521.89, đi từ nhà đến khu vực cầu L, phường Đ, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma tuý loại Heroine để sử dụng. Đến nơi, P gặp một người đàn ông *(không rõ nhân thân lai lịch)*, và nhờ mua hộ 300.000 đồng ma tuý H1, người đàn ông này đồng ý rồi cầm tiền Phan đưa và điều khiển xe mô tô của P chở P đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình thì dừng lại, bảo Phan xuống xe đứng chờ rồi một mình điều khiển xe mô tô của Phan đi. Một lúc sau, người đàn ông quay lại và đưa cho Phan T ma túy Heroine rồi đi đâu P không biết. Phan cầm túi ma túy ở tay phải định đi về thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-KV6 ngày 09/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình, truy tố Đinh Xuân P về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, xử phạt bị cáo Đinh Xuân P từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Vì P là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Đại diện Viện kiểm sát rút phần truy tố theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Xuân P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của người làm chứng và tài liệu xác minh sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại nơi cư trú được cơ quan điều tra tiến hành tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma tuý và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 01/01/2026, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình. Đinh Xuân P đang cất giữ trái phép trong lòng bàn tay phải 0,232 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân

thì bị Tổ công tác của Công an phường D, tỉnh Ninh Bình tuần tra, phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Xuân P đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Bị cáo đã *"Tái phạm"* chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện sự ăn năn hối cải, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã hai lần bị kết án và đã phải chấp hành hình phạt tù về tội phạm ma túy, thời gian chấp hành án được cải tạo, giáo dục, xong bị cáo ra tù không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại, thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét thái độ ăn năn, mong muốn sửa chữa lỗi lầm và khối lượng ma túy tàng trữ trái phép giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình rút một phần truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, bản thân không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử chấp nhận, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số Heroine còn lại sau giám định là chất cấm thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành được Phòng K - Công an tỉnh N hoàn trả trong phong bì niêm phong số 429/KTHS nên tịch thu và tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA - Air Blade, màu sơn đen, biển số 29Y7- 521.89, số khung RLHJFG339L4740894, số máy JF94E - 00G0353. Kết quả xác minh, tra cứu chủ sở hữu xe là anh Đinh Văn A. Chiếc xe mô tô này không phải là tài sản tranh chấp hay là vật chứng trong vụ án nào, bị cáo mượn xe của anh Đinh Văn A để sử dụng, anh Đinh Văn A không biết bị cáo sử dụng xe mô tô này để đi mua ma tuý nên trả lại chiếc xe này cho anh Đinh Văn A.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với việc trong mẫu nước tiểu của Đinh Xuân P có chất Morphine, C: Phan khai nhận, ngày 31/12/2025 có sử dụng ma tuý tại bãi đất vắng bằng hình thức hít, không xác định được địa điểm thuộc thôn, xã, tỉnh nào. Do chỉ có lời khai của P, cũng như không xác định được địa điểm sử dụng trái phép chất ma nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý Phan về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng *(người đàn ông không rõ thân nhân lai lịch)* đã bán ma túy cho Phan như Phan đã khai, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin không đầy đủ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt: Bị cáo Đinh Xuân P 07 *(B)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2026.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 *(Một)* phong bì niêm phong số 429/KTHS của Phòng K Công an tỉnh N, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT".*

Trả lại anh Đinh Văn A 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA- Air Blade, màu sơn đen, biển số 29Y7- 521.89, số khung RLHJFG339L4740894, số máy JF94E - 00G0353.

(*Tình trạng vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Xuân P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, đối với bị cáo thời hạn kháng cáo kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND khu vực 6 - tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hân